

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN**

**TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số 77/2023/HS-ST**

Ngày 15/12/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Kiểm

Ông Trần Văn Thiện

**Thư ký phiên toà:** ông Đặng Xuân Trường – Thẩm tra viên Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.***

Ngày 15 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Giáp Văn T;** Sinh năm: 1997; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; nơi ở: Thôn Đ, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Giáp Văn L, con bà: Thân Thị M; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 190/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa chấp hành phần bồi thường thiệt.

- Tiền sự: Ngày 17/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vi Văn V, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/10/2023, T điều khiển xe mô tô đến khu vực bãi cây thuộc thôn Ng, xã L để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp một người phụ nữ không quen biết, đeo khẩu trang đang đứng rìa đường, T hỏi người phụ nữ “để cho em hai trăm” (ý T hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine) đồng thời đưa cho người phụ nữ này 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng thì người phụ nữ cầm tiền, sau đó chỉ cho T biết chỗ để ma túy cạnh đó khoảng 2 – 3m, T đến vị trí người phụ nữ chỉ thấy có 01 gói giấy để dưới mặt đất nên cầm lấy mở ra xem thì thấy bên trong có 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng, bên trong đựng 03 gói giấy bạc bên ngoài màu trắng bạc, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng. T biết đây là ma túy Heroine nên gói lại đút vào túi quần phía trước bên trái đang mặc lúc này khoảng 10 giờ, 10 phút T điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi được khoảng 300 đến 400m thì gặp tổ công tác Công an huyện Tân Yên đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc thôn Ng, xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác thấy T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, T khai đang cất giấu ma túy ở trên người, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái T đang mặc: 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), bên trong đựng 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong gói giấy bạc đựng 03 gói giấy bạc đều có đặc điểm cả hai mặt màu trắng bạc, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”.

- Giáp Văn T tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô kiểu dáng wave màu đỏ-đen, nhãn hiệu SYMax, gắn biển kiểm soát 18-Z5 8095, không xác định được số khung, số máy.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra test nhanh chất ma túy đối với Giáp Văn T, kết quả thể hiện T dương tính với ma túy MOR (Heroine).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Giáp Văn T tại thôn Đ, xã T, huyện Tân Yên, kết quả khám xét không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Ngày 13/10/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

Tại Kết luận giám định số 1975/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, tất cả được đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) là ma túy, có tổng khối lượng 0,183 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Giáp Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKS, ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Giáp Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà hôm nay, sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, Xử phạt Giáp Văn T từ 14 (mười bốn) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, tài sản không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có mẫu chất màu trắng đựng trong 3 gói giấy bạc có 2 mặt màu trắng bạc, tất cả được đựng trong một gói giấy màu trắng loại vệ sinh là ma túy loại heroine, còn lại sau giám định còn lại sau giám định là 0,147gam.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý tiền án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật:

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. ]Về Tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Nên hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điều 292; Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2.]Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giáp Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 13/10/2023 tại thôn N, xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Giáp Văn T, đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,183 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do vậy, bản Cáo trạng số 84/CT-VKS, ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma túy đang là một trong những vấn nạn của xã hội, tệ nạn ma túy ngày càng có diễn biến phức tạp, tinh vi hơn, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, suy thoái đạo đức xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật và sự nguy hiểm của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hội đồng xét xử thấy

cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa chấp hành phần bồi thường thiệt hại do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên. Hội đồng xét xử thấy do tính chất nghiêm trọng của hành vi, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không có, thu nhập không, tài sản riêng không có, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về xử lý vật chứng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có mẫu chất màu trắng đựng trong 03 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc tất cả được đựng trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định 0,147 gam.

Ngoài hành vi trên ra T còn khai ngày 12/10/2023 T đến thôn N, xã L mua 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng của người phụ nữ đã bán ma túy cho T, sau đó T mang số ma túy mua được về nhà sử dụng một mình hết. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/10/2023 của T, Cơ quan điều tra đã chuyển phần tài liệu liên quan đến Công an huyện Tân Yên để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, xác minh nhưng không xác định được người này là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng xe wave màu đỏ - đen, T mượn của anh Vi Văn V, ở thôn Đ, xã T, anh V không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được

với anh V. Kết quả tra cứu xác định số khung, số máy là của xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 023.95, đăng ký chủ sở hữu mang tên chị Nguyễn Thị T1, ở S, xã L, huyện Y nhưng hiện nay chị T1 đang đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được với chị T1. Kết quả tra cứu biển kiểm soát 18 – Z5 8095 xác định là của xe mô tô nhãn hiệu Subest, màu sơn xanh, có số máy E417TH117002 và số khung BE46CTH117002, đăng ký chủ sở hữu mang tên ông Nguyễn Đức G, sinh năm 1977, trú tại 6 C, Nam Định. Ngày 08/11/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên ra Quyết định ủy thác đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Nam Định đến nay chưa có kết quả ủy thác điều tra. Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô kèm theo biển kiểm soát nêu trên ra khỏi hồ sơ vụ án để tiến hành điều tra, xác minh xử lý sau.

[5] Về tiền án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Giáp Văn T thuộc đối tượng hộ cận nghèo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định;

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Giáp Văn T 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy. 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có mẫu chất màu trắng đựng trong 03 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc tất cả được đựng trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) là ma túy loại Heroine còn lại sau giám định 0,147 gam.

3. Về tiền án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giáp Văn T.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 BLTTHS:**

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Vân Anh**